TOÀ ÁN NHÂN D TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 128/2022/QĐST- HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 19 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN D THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc D sự thụ lý số 414/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc D sự:*

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Tầng X chung cư 18 tầng , Phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Tầng X chung cư 18 tầng , Phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 654, ngày 15 tháng 12 năm 1981 của Ủy ban nhân D phường Châu Thành, thành phố Vũng Tàu. Trong thời gian chung sống ông bà có xảy ra mâu thuẫn, nay mâu thuẫn của ông bà đã thực sự trầm trọng, ông bà đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D có 02 con chung tên là Lê Trung H, sinh năm 1983 và Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1989. Hai con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D có 02 con chung tên là Lê Trung H, sinh năm 1983 và Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1989. Hai con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị D được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí theo khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân D tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân D Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án D sự Tp.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng Hà